

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 131 - Đức Chúa Jê-sus chữa lành mắt cho hai người mù.

Ma-thi-ơ 20:29-34: Đang khi Đức Chúa Jê-sus và môn đồ ra khỏi thành Giê-ri-cô, thì có một đoàn dân đông theo Ngài. Này, có hai người mù ngồi bên đường, nghe nói Đức Chúa Jê-sus qua đó, thì kêu lên rằng: Lạy Chúa, con cháu vua Đa-vít, xin thương xót chúng tôi! Chúng rầy hai người ấy, biểu nín đi; nhưng họ kêu lớn hơn nữa, rằng: Lạy Chúa, con cháu vua Đa-vít, xin thương xót chúng tôi! Đức Chúa Jê-sus dừng lại, gọi hai người mù đến, mà phán rằng: Các người muốn ta làm chi cho? Họ thưa rằng: Lạy Chúa, xin cho mắt chúng tôi được mở ra. Đức Chúa Jê-sus động lòng thương xót, bèn sờ đến mắt họ; tức thì hai người thấy được và đi theo Ngài.

Thành Giê-ri-cô trong thời Chúa Jê-sus thì hành chức vụ là thành được xây dựng bởi vua Hê-rốt lớn nằm cách với thành cổ của Giê-ri-cô khoảng 2 ki-lô-mét về phía Nam, ở trong đồng bằng của sông Giô-đanh và nằm cách thành Giê-ru-sa-lem khoảng 27 ki-lô-mét về phía Đông-Bắc. Vua Hê-rốt lớn đã xây thành này làm chỗ nghỉ mùa đông cho mình và người đã chết tại thành này vào năm 4 B.C.

Giê-ri-cô trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là *“mặt Trắng”*. Thành Giê-ri-cô xây trên vùng đất được chép trong Kinh-thánh là một vùng đất màu mỡ như vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời vậy, nổi tiếng về dầu thơm và cây cọ và cũng là vùng đất mà trước khi dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để vào chiếm xứ Ca-na-an, thành Giê-ri-cô cổ đại đã là một đồn lũy mạnh và bền vững nhất của xứ Ca-na-an. Vùng đất này thấp hơn mặt nước biển là 225 mét. Lượng mưa của vùng đất này rất thấp và nhiệt độ của vùng đất này vào mùa lạnh nhất trong tháng Giêng là 15 độ C và mùa nóng nhất trong tháng Tám là 31 độ C.

Khi nghe tin dân Y-sơ-ra-ên đã vượt qua sông Giô-đanh để vào chiếm xứ Ca-na-an, vua và dân thành này đã đóng cửa không đầu hàng dân Y-sơ-ra-ên, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phó thành này vào tay Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên để triệt hạ nó.

Giô-suê 6:13-27: Bấy thầy tế lễ cứ đi trước hòm của Đức Giê-hô-va, cầm bảy cây kèn tiếng vang, vừa đi vừa thổi; những người cầm binh khí đi trước họ, còn đạo hậu đi theo sau hòm của Đức Giê-hô-va; những thầy tế lễ vừa đi vừa thổi kèn. Ngày thứ nhì chúng đi một vòng chung quanh thành, rồi trở về trại quân. Chúng làm như vậy trong sáu ngày. Nhưng ngày thứ bảy các người đó dậy sớm, vừa tảng sáng, và y như cách trước, đi chung quanh thành bảy lần; chỉ nội ngày đó họ đi chung quanh thành bảy lần. Lần thứ bảy, những thầy tế lễ thổi kèn, thì Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Hãy la lên; vì Đức Giê-hô-va đã phó thành cho các người. Cái thành và mọi vật ở trong sẽ bị phú dâng cho Đức Giê-hô-va như vật đáng diệt; chỉ một mình Ra-háp là kỹ nữ, với hết thầy người ở cùng nàng trong nhà sẽ được sống, vì nàng đã giấu sứ giả của chúng ta sai đến. Nhưng hãy cẩn thận về vật các người phú dâng diệt đi; vì nếu khi đã phú diệt rồi, các người đoạt lấy của đáng diệt đó, thì các người sẽ gây cho trại quân Y-sơ-ra-ên đáng bị diệt, và gieo sự loạn lạc vào trong đó. Phàm bạc, vàng, và hết thầy vật bằng đồng cùng bằng sắt đều sẽ biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va; các vật đó sẽ nhập kho của Đức Giê-hô-va. Vậy, dân sự la lên, và những thầy tế lễ thổi kèn. Vừa khi dân sự nghe tiếng kèn, bèn la lớn lên, và vách thành liền ngã sập, dân sự leo lên thành, mỗi người ngay trước mặt mình. Chúng lấy thành, đưa gươm qua diệt mọi vật ở trong thành, nào nam phụ lão ấu, cho đến bò, chiên, và lừa. Bấy giờ, Giô-suê nói cùng hai người đã đi do thám xứ mà rằng: Hãy vào trong nhà kỹ nữ, biểu nàng và mọi người thuộc về nàng đi ra, y như hai người đã thề cùng nàng. Vậy, hai người trai trẻ đã đi do thám xứ, bèn vào biểu Ra-háp, cha mẹ nàng, anh em, và mọi vật chi thuộc về nàng đi ra; hai người đem hết thầy gia quyến nàng ra, và để ở ngoài trại quân Y-sơ-ra-ên. Đoạn, chúng phóng hỏa cái thành, và mọi vật ở trong, chỉ để bạc, vàng và món chi bằng đồng, bằng sắt, nhập vào kho đền của Đức Giê-hô-va. Vậy, Giô-suê bảo tồn sự sống của Ra-háp là kỹ nữ, luôn nội nhà của cha nàng, và mọi vật chi thuộc về nàng; nàng ở giữa Y-sơ-ra-ên cho đến ngày nay, vì nàng có giấu sứ giả mà Giô-suê đã sai do thám Giê-ri-cô. Bấy giờ, Giô-suê phát thề rằng: Phàm ai trở lên xây lại thành Giê-ri-cô này sẽ bị rửa sả trước mặt Đức Giê-hô-va! Đặt nền nó lại, tất con trưởng nam mình phải chết; dựng cửa nó lại, tất con út mình phải chết. Vậy, Đức Giê-hô-va ở cùng Giô-suê, và danh tiếng người đồn khắp trong xứ.

Trong đời vua A-háp (874 B.C-853 B.C) người ở xứ Bê-tên đã toan xây dựng lại thành Giê-ri-cô, là thành đã bị Giô-suê nhân Đức Giê-hô-va mà rửa sả đó, thì tai họa đã giáng trên con cái của người, y như lời Giô-suê đã nhân Danh Đức Giê-hô-va mà nói.

1 Các vua 16:34: Trong đời A-háp, Hi-ên ở Bê-tên, xây lại thành Giê-ri-cô. Khi người đặt cái nền thì mất A-bi-ram, con trưởng nam mình, lúc dựng các cửa thì mất Sê-gúp, con út mình, theo như lời của Đức Giê-hô-va đã cậy Giô-suê, con trai của Nun, mà phán ra.

Khi Đức Chúa Jêsus đã phán rằng, Ngài đến thế gian này không phải để đoán xét nhưng là để cứu chuộc, vì thế cho nên Ngài đã đến nhiều nơi trong xứ Ca-na-an để rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và Ngài đã làm nhiều phép lạ cho cả người Y-sơ-ra-ên và những người thuộc dân ngoại nữa. Thành Giê-ri-cô mà Đức Chúa Jêsus đã đến cùng với các môn đồ của Ngài không phải là thành Giê-ri-cô cổ, là thành đã bị Giô-suê rửa sạch, nhưng là thành Giê-ri-cô mới, được xây bởi vua Hê-rốt lớn và thành này nằm gần kề nơi Đức Chúa Jêsus đã chịu Giăng báp-tít báp-tem tại sông Giô-đanh.

Tại Thành Giê-ri-cô này, Đức Chúa Jêsus đã từng đến và Ngài đã vào nhà một người đứng đầu của những người thu thuế, tên là Xa-chê để dùng bữa.

Lu-ca 9:1-10: Đức Chúa Jêsus vào thành Giê-ri-cô, đi ngang qua phố. Tại đó, có một người tên là Xa-chê, làm đầu bọn thu thuế, và giàu có. Người đó tìm xem Đức Chúa Jêsus là ai, nhưng không thấy được, vì đoàn dân đông lắm, mà mình lại thấp. Vậy, Xa-chê chạy trước, trèo lên cây sung, để ngó thấy Đức Chúa Jêsus, vì Ngài phải đi qua đó. Đức Chúa Jêsus đến chỗ ấy, ngước mắt lên mà phán rằng: Hỡi Xa-chê, hãy xuống cho mau, vì hôm nay ta phải ở nhà ngươi. Xa-chê vội vàng xuống và mừng rước Ngài. Ai nấy thấy vậy, đều lẩm bẩm rằng: Người này vào nhà kẻ có tội mà trọ! Song Xa-chê đứng trước mặt Chúa, thưa rằng: Lạy Chúa, này, tôi lấy nửa gia tài mình mà cho kẻ nghèo, và nếu có làm thiệt hại ai, bất kỳ việc gì, tôi sẽ đền gấp tư. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Hôm nay sự cứu đã vào nhà này, vì người này cũng là con cháu Áp-ra-ham. Bởi Con người đã đến tìm và cứu kẻ bị mất.

Chúa Jêsus đã phán và Lời của Ngài là nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời đối với loài người trên trái đất này, đó là: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Này, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.** (Giăng 18:37b)

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 37b này như sau: **Jesus^{G2424} answered^{G611}, Thou sayest^{G3004} that I am^{G1510} a king^{G935}. To this^{G5124} end was I born^{G1080}, and for this^{G5124} cause came^{G2064} I into^{G1519} the world^{G2889}, that I should bear^{G3140} witness^{G3140} unto the truth^{G225}. Every^{G3956} one that is of the truth^{G225} heareth^{G191} my voice^{G5456}.**

Điều này có nghĩa là, không phải chỉ có dân Y-sơ-ra-ên mới là dân đáng được cứu rỗi mà thôi, vì dân Y-sơ-ra-ên là một dân mà Đức Giê-hô-va đã chọn ra từ giữa thế gian này là bóng về một dân mà Ngài sẽ dùng Lời của Ngài (mà Đức Chúa Jêsus Christ là bóng) để cứu chuộc ra khỏi thế gian này và những người được Đức Chúa Trời cứu ra khỏi thế gian đó sẽ không lệ thuộc vào một dân tộc nào riêng biệt, vì cả thế gian đều thuộc về Đức Giê-hô-va, đó là thứ dân nghe được tiếng của Ngài, được phán ra bởi Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ và những người được Đức Chúa Jêsus Christ chọn làm tôi tớ Ngài. Những người được nghe Lời của Đức Giê-hô-va mà tin Ngài và noi theo Ngài, thì sẽ nhận được giá cứu chuộc của Đức Giê-hô-va, là giá được làm thành bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời.

Lễ thật là gì?

Chữ **Lễ thật** được chép trong Giăng 18 câu 37b mà Chúa Jêsus đã phán đây, đó là chữ ἀληθεια-aletheia, số 225 ra từ các chữ ἀληθής-alethes, số 227 và chữ λανθάνω-lanthano, số 2990 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Lễ thật, sự giấu kín khỏi văn tự, sự đã không được ghi chép thành văn tự, sự có thực nhưng người ta chưa được biết, chân lý;**

Mặc dù những sự thuộc về **lễ thật** đã không được chép xuống, nhưng điều đó không có nghĩa là chưa hề được nói đến hay là chưa được nhắc đến, vì Trong Kinh-thánh phần Cựu ước, Kinh-thánh đã có chép về **lễ thật**, nhưng bản dịch tiếng Việt lúc thì dịch là **lễ thật**, lúc thì dịch là **đạo thật**, hoặc dịch là **chân thật**.

Xuất Ê-díp-tô ký 18:18-24: Quả thật, con cùng dân sự ở với con sẽ bị đuổi chẳng sai, vì việc đó nặng nề quá sức con, một mình gánh chẳng nổi. Bây giờ, hãy nghe cha khuyên con một lời, cầu xin Đức Giê-hô-va phù hộ cho. Về phần con, hãy làm kẻ thay mặt cho dân sự trước mặt Đức Chúa Trời, và đem trình mọi việc cho Ngài hay. Hãy lấy mạng lệnh và luật pháp Ngài mà dạy họ, chỉ cho biết con đường nào phải đi, và điều chi phải làm. Nhưng hãy chọn lấy trong vòng dân sự mấy người tài năng, kính sợ Đức Chúa

Trời, chân thật, ghét sự tham lợi, mà lập lên trên dân sự, làm trưởng cai trị hoặc ngàn người, hoặc trăm người, hoặc năm mươi người, hoặc mười người, đặt xét đoán dân sự hằng ngày. Nếu có việc can hệ lớn, họ hãy giải lên cho con; còn những việc nhỏ mọn, chính họ hãy xét đoán lấy. Hãy san bớt gánh cho nhẹ; đừng họ chia gánh cùng con. Nếu con làm việc này, và Đức Chúa Trời ban lệnh cho con, con chắc sẽ chịu nổi được, và cả dân sự này sẽ đến chỗ mình bình yên. Môi-se vâng lời ông gia mình, làm y như mọi điều người đã dạy.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 21 như sau: **Moreover thou shalt provide out of all the people able men, such as fear God, men of truth, hating covetousness; and place such over them, to be rulers of thousands, and rulers of hundreds, rulers of fifties, and rulers of tens:**

Có nghĩa là: *Với lại, con phải chọn ra những người có năng lực, như là kính sợ Đức Chúa Trời, người của lễ thật, ghét sự tham lam, rồi đặt những người đó trên dân sự, làm kẻ cai trị hàng ngàn, hoặc hàng trăm, hoặc năm mươi, hoặc hàng chục người;*

Đức Giê-hô-va đã dùng Giê-trô, thầy tế lễ xứ Ma-đi-an, là cha vợ của Môi-se, đến để mách bảo cho Môi-se biết phương pháp làm việc và trong những người được chọn để giúp đỡ cho Môi-se đó có *những người thuộc về lễ thật*, tức là những người được Thần của Đức Giê-hô-va mách bảo, chỉ định, cảm động, như Đức Giê-hô-va đã làm công việc này khi Ngài chỉ định Giô-suê làm người thay thế cho Môi-se, để dắt dân Y-sơ-ra-ên vượt qua Giô-đanh vào chiếm xứ Ca-na-an vậy.

Dân số ký 27:18-23: **Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy chọn lấy Giô-suê con trai của Nun, người có Thần cảm động; phải đặt tay trên mình người; rồi đem người ra mắt Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và cả hội chúng, truyền lệnh cho người trước mặt họ, và trao phần vinh hiển người lại cho người, hầu cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên nghe người. Người phải ra mắt Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, rồi người sẽ vì Giô-suê cầu hỏi sự xét đoán của u-rim trước mặt Đức Giê-hô-va; theo lệnh Ê-lê-a-sa, người và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ đi ra và đi vào. Vậy, Môi-se làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình, chọn lấy Giô-suê để trước mặt Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và trước mặt cả hội chúng, đặt tay trên mình người, và truyền lệnh cho, y như Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se phán dặn vậy.**

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **chân thật** (trong câu 21), thì trong nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ chép là chữ **אֱמֶת**-emeth, số 0571, có nghĩa là: *lễ thật, sự vững chắc, tính chính xác, tính chắc chắn, sự đáng tin cậy, tính ổn định, tính bền vững, sự tồn tại lâu dài, sự thiết lập;*

Ê-xơ-tê 9:29-32: **Hoàng hậu Ê-xơ-tê, con gái của A-bi-hai, và Mạc-đô-chê, người Giu-đa, lại viết thư thứ nhì để khuyên dân Giu-đa gìn giữ lễ Phu-rim; người lấy lời hòa bình và chân thật mà gửi thư cho hết thảy dân Giu-đa ở trong một trăm hai mươi bảy tỉnh của nước A-suê-ru, để làm chứng quyết định các ngày Phu-rim ấy theo thì tiết nhất định, y như Mạc-đô-chê, người Giu-đa, và hoàng hậu Ê-xơ-tê đã dạy biểu chúng, và y như chúng đã lập lấy cho mình và cho dòng dõi mình, về kỳ kiêng ăn và ai khóc. Lệnh mạng của bà Ê-xơ-tê định việc giữ các ngày Phu-rim; đoạn điều đó được chép vào sách.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 29-31 như sau: **Then Esther the queen, the daughter of Abihail, and Mordecai the Jew, wrote with all authority, to confirm this second letter of Purim. And he sent the letters unto all the Jews, to the hundred twenty and seven provinces of the kingdom of Ahasuerus, with words of peace and truth (וְעִשְׂרִים וּמֵאָה מְדִינָה מִלְּכוּת אַחַשְׁוֵרֶשׁ דְּבַר שְׁלֹום וְאֱמֶת) (וְיִשְׁלַח סְפָרִים אֶל-כָּל-הַיְּהוּדִים אֶל-שֶׁבַע), to confirm these days of Purim in their times appointed, according as Mordecai the Jew and Esther the queen had enjoined them, and as they had decreed for themselves and for their seed, the matters of the fastings and their cry.**

Chữ mà bản tiếng Việt là **chân thật** - truth (trong câu 30 trên), thì bản tiếng Hê-bơ-rơ chép là chữ **אֱמֶת**-emeth, số 0571, có nghĩa là: *lễ thật, sự vững chắc, tính chính xác, tính chắc chắn, sự đáng tin cậy, tính ổn định, tính bền vững, sự tồn tại lâu dài, sự thiết lập;*

Đa-ni-ên 9:11-14: **Hết thảy người Y-sơ-ra-ên đã phạm luật pháp Ngài và xây đi để không vâng theo tiếng Ngài. Vậy nên sự rửa sả, và thề nguyện chép trong luật pháp Môi-se là tội tở của Đức Chúa Trời, đã đổ ra trên chúng tôi, vì chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài. Ngài đã làm cho chắc các lời đã phán nghịch cùng chúng tôi, cùng các quan án đã đoán xét chúng tôi, mà khiến tai vạ lớn đến trên chúng tôi; vì khắp dưới trời chẳng hề có tai vạ nào giống như đã làm ra trên Giê-ru-sa-lem. Cả tai vạ này đã đến**

trên chúng tôi như có chép trong luật pháp Môi-se; mà chúng tôi cũng không nài xin ơn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, đừng xây bỏ khỏi sự gian ác mình và thấu rõ đạo thật của Ngài. Bởi cố đó, Đức Giê-hô-va ngắm xem và giáng tai vạ ấy trên chúng tôi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi là công bình trong mọi việc Ngài làm, chừa chúng tôi không vâng theo tiếng Ngài.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 13 như sau: *As it is written in the law of Moses, all this evil is come upon us: yet made we not our prayer before the LORD our God, that we might turn from our iniquities, and understand thy truth.*

Có nghĩa là: *Như có chép trong luật pháp của Môi-se, tất cả những tai hoạ này đã giáng trên chúng tôi, mà chúng tôi cũng không cầu xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi, để chúng tôi xây khỏi những sự gian ác mình mà hiểu rõ lẽ thật của Ngài.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là đạo thật-truth (trong câu 13 trên), đó là chữ מֶ־עֶ־מֶ־תְּ - emeth, số 0571, của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lẽ thật, sự vững chắc, tính chính xác, tính chắc chắn, sự đáng tin cậy, tính ổn định, tính bền vững, sự tồn tại lâu dài, sự thiết lập;*

Như vậy, những sự đã không được chép xuống thành văn tự đó, không có nghĩa là không có thật hay là không hiện hữu, trái lại chính những sự mà người ta đã không nói đến đó lại chính là những sự trường tồn vĩnh hằng trong Đức Chúa Trời và là nền tảng chắc chắn của hết thảy mọi sự đã được dựng nên hoặc sẽ được dựng nên, sẽ được tạo thành những sự mà mắt của loài người xác thịt nhìn thấy được.

Cô-lô-se 1:1-20: Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, cùng Ti-mô-thê là anh em, gửi cho các anh em chúng ta ở thành Cô-lô-se, là những người thánh và trung tín trong Đấng Christ: nguyên xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta! Trong khi chúng tôi cầu nguyện cho anh em không thôi, thì cảm tạ Đức Chúa Trời là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta. Vì chúng tôi đã nghe về đức tin của anh em nơi Đức Chúa Jêsus Christ và về sự yêu thương của anh em đối với mọi thánh đồ, vì cố sự trông cậy để dành cho anh em ở trên trời là sự trước kia anh em đã nhờ đạo Tin Lành chân thật mà biết đến. Đạo Tin Lành đó ở giữa anh em cũng như ở trong cả thế gian; lại kết quả và tấn bộ cũng như trong anh em, từ ngày mà anh em đã nghe rao truyền ơn Đức Chúa Trời và đã học cho thật biết ơn đó, y như Ê-pháp-ra là bạn đồng sự thiết nghĩa với chúng tôi đã dạy anh em; người giúp đỡ chúng tôi như một kẻ giúp việc trung thành của Đấng Christ, và đã tỏ ra cho chúng tôi biết lòng yêu thương mà anh em cảm chịu bởi Đức Thánh Linh. Cho nên, chúng tôi cũng vậy, từ ngày nhận được tin đó, cứ cầu nguyện cho anh em không thôi, và xin Đức Chúa Trời ban cho anh em được đầy dẫy sự hiểu biết về ý muốn của Ngài, với mọi thứ khôn ngoan và hiểu biết thiêng liêng (thuộc linh) nữa, hầu cho anh em ăn ở cách xứng đáng với Chúa, đáng đẹp lòng Ngài mọi đường, nấy ra đủ các việc lành, càng thêm lên trong sự hiểu biết Đức Chúa Trời, nhờ quyền phép vinh hiển Ngài, được có sức mạnh mọi bề, để nhin nhục vui vẻ mà chịu mọi sự. Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chúng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 9 như sau: *For this cause we also, since the day we heard it, do not cease to pray for you, and to desire that ye might be filled with the knowledge of his will in all wisdom and spiritual understanding;*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là hiểu biết thiêng liêng - spiritual understanding (trong câu 9 trên), đó là chữ πνευματικός- pneumatikos, số 4152 ra từ chữ πνεῦμα- pneuma, số 4151 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *thần linh, hơi thở, nguyên tắc sự sống, sự sắp đặt của tâm thần, sự siêu nhiên, sự sống;*

Lời Chúa chép rằng: **Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.**

Đức Chúa Trời là Thần (*Thần Linh*), như vậy sự muôn vật được làm hoà lại với Đức Chúa Trời đây không nói về những vật thể mà loài người xác thịt nhìn thấy được hoặc trong khoảng không trên trời hay là trên trái đất này, mà là nói đến loài người, là loài được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời. Những sự đầy dẫy được chép đây là nói về các lễ thật mà Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật và cai trị muôn vật, trong đó có loài người, là loài được Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài.

Những sự đầy dẫy mà Đức Chúa Trời đã đặt trong Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsu Christ và cũng là ở trong Lời của Đức Chúa Trời, có quyền phép tạo nên muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật và cũng là lời Đức Chúa Trời dùng để cứu chuộc loài người lại cho Ngài và những sự đã không được chép xuống đó là ở trong những sự có đầy dẫy trong Đức Chúa Jêsu Christ - Con một Đức Chúa Trời, là những sự mà không phải ai cũng có thể nhận biết được, mà chỉ có những người nào xứng đáng cho được mà thôi, như Chúa Jêsu đã phán:

Ma-thi-ơ 11:25-27: Lúc đó, Đức Chúa Jêsu nói rằng: Hỡi Cha! là Chúa của trời đất, tôi khen ngợi Cha, vì Cha đã giấu những điều này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho những con trẻ hay. Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Mọi việc Cha ta đã giao cho ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha.

Như vậy, không phải hết thảy những người đã được thấy Đức Chúa Jêsu (*trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người chúng ta*) trong thời kỳ Ngài thi hành chức vụ trên đất này, hoặc những người đã được nghe Ngài giảng, thì sẽ nhận biết Ngài hay là hiểu được ý nghĩa của các Lời mà Ngài đã rao giảng và cũng không phải hết thảy những người đó sẽ tin theo Chúa Jêsu, nhưng chỉ có những người nào mà Đức Chúa Trời đã định cho mà thôi, như Đức Chúa Jêsu đã phán:

Giăng 6:43-47: Đức Chúa Jêsu đáp rằng: Các người chớ lầm bầm với nhau. Ví bằng Cha, là Đấng sai ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng ta, và ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt. Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng ta. Ấy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha, trừ ra Đấng từ Đức Chúa Trời mà đến; Đấng ấy đã thấy Cha. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, hễ ai tin thì được sự sống đời đời.

Đức Chúa Trời là Đấng công bình, Ngài không hề có sự tây vạy; vậy thì ai là những người mà Đức Chúa Trời lại kéo họ đến với Con một Ngài, hầu cho những người đó được sự cứu rỗi bởi Con Ngài?

Chúa Jêsu đã phán rằng: Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta. (Giăng 14:19-21)

Chữ **Ta** được Chúa Jêsu phán đây không chỉ nói về chính Ngài, là Con người, mà người ta có thể nhìn thấy, mà còn nói đến Lời của Đức Chúa Trời nữa, vì Lời của Đức Chúa Trời kế tự Đức Chúa Trời và như vậy, trong thế gian này, hễ ai tin Lời Đức Chúa Trời mà trông cậy, mong đợi nhận được sự giải cứu của Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời biết người ấy và hễ ai tìm kiếm Ngài hết lòng, thì Đức Chúa Trời sẽ cho người ấy gặp Ngài.

Ê-sai 40:28-31: Người không biết sao, không nghe sao? Đức Chúa Trời hằng sống, là Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dựng nên các đầu cùng đất, chẳng mỏi chẳng mệt; sự khôn ngoan Ngài không thể dò. Ngài ban sức mạnh cho kẻ nhọc nhằn, thêm lực lượng cho kẻ chẳng có sức. Những kẻ trai trẻ cũng phải mòn mỏi mệt nhọc, người trai tráng cũng phải vấp ngã. Nhưng ai trông đợi Đức Giê-hô-va thì chắc được sức mới, cất cánh bay cao như chim ưng; chạy mà không mệt nhọc, đi mà không mòn mỏi.

Trong dân Y-sơ-ra-ên có rất nhiều người đã tin cậy và mong đợi sự giải cứu của Đức Giê-hô-va, nhưng vì loài người chỉ nhìn bề ngoài nên người ta đã không nhận biết những người đó, còn Đức Giê-hô-va thì biết rõ ai là người kính sợ Ngài và yêu mến Ngài.

Khi tiên tri Ê-li vì sợ hãi bị giết mà bỏ chạy trước những lời hăm dọa của Giê-sa-bên, người đã tưởng rằng mình là tiên tri cuối cùng của Đức Giê-hô-va, đang bị dọa giết, nhưng Đức Giê-hô-va đã tỏ cho người biết rằng, Ngài còn có tới bảy ngàn người Y-sơ-ra-ên vẫn trung thành với Ngài.

1 Các vua 19:1-18: A-háp thuật lại cho Giê-sa-bên mọi điều Ê-li đã làm, và người đã dùng gươm giết hết thảy tiên tri Ba-anh làm sao. Giê-sa-bên sai một sứ giả đến Ê-li mà nói rằng: Nếu ngày mai trong giờ này, ta không xử mạng sống người như mạng sống của một người trong chúng nó, nguyện các thần đất

ta cách nặng nề. Vì vậy, Ê-li sợ hãi, đứng dậy chạy đi để cứu mạng sống mình. Đến tại Bê-e-Sê-ba, thuộc về Giu-đa, người để tôi tớ mình lại đó. Còn người vào đồng vắng, đường đi ước một ngày, đến ngồi dưới cây giếng giếng, xin chết mà rằng: Ôi Đức Giê-hô-va! đã đủ rồi. Hãy cất lấy mạng sống tôi, vì tôi không hơn gì các tổ phụ tôi. Đoạn, người nằm ngủ dưới cây giếng giếng. Có một thiên sứ đến đến người và nói rằng: Hãy trỗi dậy và ăn. Người nhìn thấy nơi đầu mình một cái bánh nhỏ nướng trên than, và một bình nước. Người ăn uống, rồi lại nằm. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đến lần thứ nhì, đến người và nói rằng: Hãy trỗi dậy và ăn, vì đường xa quá cho người. Vậy người trỗi dậy, ăn và uống, rồi nhờ sức của lương thực ấy, người đi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm cho đến Hô-rép, là núi của Đức Chúa Trời. Đến nơi, người đi vào trong hang đá, ngủ đêm ở đó. Và kia, có lời của Đức Giê-hô-va phán với người rằng: Hỡi Ê-li, người ở đây làm chi? Người thưa rằng: Tôi đã rất nóng nẩy sốt sắng vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân; vì dân Y-sơ-ra-ên đã bội giao ước Ngài, phá hủy các bàn thờ Ngài, dùng gươm giết những tiên tri Ngài; chỉ một mình tôi còn lại, và họ cũng kiếm thế cất mạng sống tôi. Đức Chúa Trời phán với người rằng: Hãy đi ra, đứng tại trên núi trước mặt Đức Giê-hô-va. Này Đức Giê-hô-va đi ngang qua, có một ngọn gió mạnh thổi dữ tợn trước mặt Ngài, xé núi ra, và làm tan nát các hòn đá; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong trận gió. Sau trận gió có cơn động đất; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong cơn động đất. Sau cơn động đất có đám lửa; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong đám lửa. Sau đám lửa, có một tiếng êm dịu nhỏ nhẹ. Khi Ê-li vừa nghe tiếng đó, thì lấy áo tới bao phủ mặt mình, đi ra đứng tại nơi miệng hang; này có một tiếng phán với người rằng: Hỡi Ê-li, người làm chi đây? Người thưa rằng: Tôi rất nóng nẩy sốt sắng vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân, vì dân Y-sơ-ra-ên đã bội giao ước của Ngài, phá hủy các bàn thờ Ngài, dùng gươm giết những tiên tri Ngài; chỉ một mình tôi còn lại, và họ cũng tìm cách cất mạng sống tôi. Nhưng Đức Giê-hô-va đáp với người rằng: Hãy bắt con đường đồng vắng đi đến Đa-mách. Khi đến rồi, người sẽ xúc dầu cho Ha-xa-ên làm vua Sy-ri; người cũng sẽ xúc dầu cho Giê-hu, con trai của Nim-si, làm vua Y-sơ-ra-ên; và người sẽ xúc dầu cho Ê-li-sê, con trai Sa-phát, ở A-bên-Mê-hô-la, làm tiên tri thế cho người. Ai thoát khỏi gươm của Ha-xa-ên sẽ bị Giê-hu giết; ai thoát khỏi gươm của Giê-hu sẽ bị Ê-li-sê giết. Nhưng ta đã để dành lại cho ta trong Y-sơ-ra-ên bảy ngàn người không có quỳ gối xuống trước mặt Ba-anh, và môi họ chưa hôn nó.

Những người trông cậy sự giải cứu của Đức Giê-hô-va là những người nghe Lời của Đức Chúa Trời mà tin cậy, mong đợi Lời Đức Chúa Trời được ứng nghiệm.

Trong hàng ngũ các tiên tri của Đức Giê-hô-va có Ê-li-sê, là người có đức tin lớn vào Danh Đức Giê-hô-va. Khi ông đối diện với đạo binh của vua Sy-ri vây quanh mình và khi kẻ tôi tớ của Ê-li-sê sợ hãi bởi đám quân đó, thì người đã cầu xin Đức Giê-hô-va mở mắt cho kẻ tôi tớ mình cho người đó được thấy đạo binh của Đức Giê-hô-va đông hơn đạo binh của vua Sy-ri và chính người đã cầu xin Đức Giê-hô-va khiến đạo binh của vua Sy-ri bị đui mù, rồi sau đó người lại cầu xin Đức Giê-hô-va cho đạo binh đó được mở mắt ra.

2 Các vua 6:8-23: Vả, vua Sy-ri giao chiến với Y-sơ-ra-ên; người thương nghị với các tôi tớ mình, mà rằng: Ta sẽ đóng trại ta tại nơi nọ nơi kia. Người của Đức Chúa Trời bèn sai nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Khá giữ lấy, chớ đi ngang qua chỗ kia, vì dân Sy-ri phục tại đó. Vậy, vua Y-sơ-ra-ên sai người đến nơi mà người Đức Chúa Trời đã chỉ cho mình và bảo trước; người giữ lấy mình tại đó, chẳng những một hai lần. Lòng vua Sy-ri bối rối về sự ấy, bèn gọi các tôi tớ mình, mà nói rằng: Các người há không tỏ cho ta, ai trong chúng ta là người giúp đỡ vua Y-sơ-ra-ên? Một người trong những tôi tớ thưa rằng: Ôi vua chúa tôi! chẳng ai trong chúng tôi hết; nhưng Ê-li-sê, tiên tri trong Y-sơ-ra-ên, tỏ cho vua Y-sơ-ra-ên biết các lời vua nói trong phòng ngủ mình. Vua bèn bảo rằng: Hãy đi xem người ở đâu, để ta sai bắt người. Có người đến thuật cho vua rằng: Kia, người ở tại Đô-than. Vì vậy, vua sai ngựa, xe, và một đạo binh rất đông đến Đô-than; họ tới nơi lúc ban đêm, và vây thành. Tôi tớ của người Đức Chúa Trời trỗi dậy sáng sớm đi ra, thấy một đạo binh cùng ngựa và xe đang vây thành. Người nói với Ê-li-sê rằng: Hỡi ôi! chúa, chúng ta sẽ làm sao? Ê-li-sê đáp rằng: Chớ sợ, những người ở với chúng ta đông hơn những người ở với chúng nó. Đoạn, Ê-li-sê cầu nguyện mà rằng: Đức Giê-hô-va ôi, xin mở mắt kẻ tôi tớ tôi, để nó thấy được. Đức Giê-hô-va mở mắt người ra, thì người thấy núi đầy những ngựa và xe bằng lửa ở chung quanh Ê-li-sê. Quân Sy-ri kéo xuống nơi Ê-li-sê; người cầu nguyện Đức Giê-hô-va rằng: Xin Chúa khiến mắt quân ấy bị đui mù. Đức Chúa Trời bèn khiến chúng đui mù, theo như lời cầu nguyện của Ê-li-sê. Đoạn, Ê-li-sê nói với chúng nó rằng: Đây không phải là đường, đây chẳng phải là thành.

Hãy theo ta, ta sẽ dẫn các người đến người mà các người tìm kiếm. Rồi người dẫn chúng nó đến Sa-ma-ri. Khi chúng nó đã vào trong Sa-ma-ri rồi, Ê-li-sê cầu rằng: Lạy Đức Giê-hô-va, xin mở mắt cho chúng nó thấy. Đức Giê-hô-va bèn mở mắt họ, họ thấy mình ở giữa Sa-ma-ri. Vua Y-sơ-ra-ên thấy chúng nó, thì nói với Ê-li-sê rằng: Hỡi cha! phải đánh chúng nó chăng? phải đánh chúng nó chăng. Ê-li-sê đáp rằng: Chớ đánh. Những người vua dùng gươm và cung mà bắt làm phu tù, vua há đánh sao? Hãy dọn trước mặt chúng bánh và rượu, để cho chúng ăn và uống, rồi trở về cùng chủ mình. Người bèn bày tiệc lớn cho chúng nó; khi chúng nó đã ăn uống rồi, người tha cho chúng nó đi; chúng nó bèn trở về cùng chủ mình. Từ đó về sau, những toán quân Sy-ri không còn loán đến địa phận Y-sơ-ra-ên nữa.

Khi Đức Giê-hô-va thấy dân sự của Ngài đã vì cố tội lỗi của những người mang danh chức thầy dạy luật và các tiên tri giả làm cho họ phải lầm đường để rồi bị bắt làm phu tù cho dân ngoại, thì Ngài đã dùng tiên tri Ê-sai để phán trước về một kỳ, Ngài sẽ ban cho họ một Đấng chịu xúc dầu, để giải cứu họ. Trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều người đã lưu truyền các lời tiên tri của Đức Giê-hô-va cho con cháu mình trải các đời và nhiều người Y-sơ-ra-ên đã trông đợi Lời mà Đức Giê-hô-va đã hứa đó và mong những sự đó được ứng nghiệm.

Ê-sai 9:1-7: Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân nầy thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-di-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xống vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nẩy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Muôn luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy! Chúa đã giáng một lời trong Gia-cốp, và lời ấy đổ xuống trên Y-sơ-ra-ên.

Đức Giê-hô-va đã dùng tiên tri Ê-sai phán rõ rằng: Đấng chịu xúc dầu (*Đấng Christ*) sẽ ra từ dòng dõi vua Đa-vít và lời tiên tri này được phán ra không chỉ dừng lại ở tại chức vụ của Đấng Christ về sự cứu chuộc mà còn nói đến sự giải cứu dân Y-sơ-ra-ên sau khi Hội-thánh của Đấng Christ đã được cất về thiên đàng nữa, nghĩa là lời của Đức Giê-hô-va qua tiên tri Ê-sai phán cho cả Y-sơ-ra-ên thuộc linh và Y-sơ-ra-ên thuộc thể nữa, vì Ngài đã lập giao ước với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp về dân Y-sơ-ra-ên của Ngài.

Ê-sai 11:1-16: Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lẽ ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất. Ngài sẽ đánh thế gian bằng cái gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác. Sự công bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành tín sẽ làm dây ràng hông. Bấy giờ muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đứa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu; các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư tử ăn cỏ khô như bò. Trẻ con đang bú sẽ chơi kẻ rắn hổ mang, trẻ con thôi bú sẽ thò tay vào hang rắn lục. Nó chẳng làm hại, chẳng giết ai trong cả núi thánh của ta; vì thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển. Xảy ra trong ngày đó, rễ Y-sai đứng lên làm cờ cho muôn dân, các nước đều tìm đến Ngài, nơi an nghỉ của Ngài sẽ được vinh hiển. Trong ngày đó, Chúa còn đặt tay một lần nữa đặng chuộc dân sót của Ngài, tức là kẻ sót lại bởi A-si-ri, Ê-díp-tô, Pha-trô, Cút, Ê-lam, Si-nê-a, Ha-mát cùng các cù lao biển. Chúa sẽ dựng một cây cờ cho các nước; nhóm những người Y-sơ-ra-ên bị đuổi, thâu những người Giu-đa lưu lạc, từ bốn góc đất. Bấy giờ sự ghen tương của Ép-ra-im sẽ mất, kẻ khuấy rối Giu-đa sẽ bị trừ đi; Ép-ra-im không ghen ghét Giu-đa nữa, Giu-đa không khuấy rối Ép-ra-im nữa. Chúng nó sẽ bay trên vai dân Phi-li-tin về phía tây; cùng nhau cướp giật con cái phương đông; tra tay trên Ê-đôm và Mô-áp; con cái Am-môn sẽ vâng phục họ. Đức Giê-hô-va sẽ làm cạn tắt giải biển Ê-díp-tô; vung tay trên sông Cái bởi gió cháy của Ngài, đánh mà chia ra làm bảy suối, và khiến người ta có thể đi qua không ướt dép. Vậy, sẽ có một đường cái cho dân sót của Ngài, là những kẻ sót lại bởi A-si-ri, cũng như đã có một đường cái cho Y-sơ-ra-ên trong ngày họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô vậy.

Đức Giê-hô-va dùng tiên tri Ê-sai để phán về một kỳ Ngài sẽ lập một giao ước mới với dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là cả Gia-cốp (*thuộc thể*) và Y-sơ-ra-ên (*thuộc linh*), và ý nghĩa của giao ước đó là Đức Giê-hô-va sẽ ban cho dân Y-sơ-ra-ên (*cả thuộc thể và thuộc linh*) một con đường mà những người nào tin cậy và làm theo Lời của Ngài thì người ấy sẽ được sự cứu chuộc cả thuộc thể và thuộc linh và những người tin cậy Lời Đức Giê-hô-va sẽ không bị hạn chế phải là dân Y-sơ-ra-ên (*trong xác thịt*) mới được sự cứu rỗi, nhưng là muôn dân, nếu người ta tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

Ê-sai 35:1-10: Đồng vắng và đất khô hạn sẽ vui vẻ; nơi sa mạc sẽ mừng rỡ, và trở hoa như bông hường. Nó trở hoa nhiều và vui mừng, cất tiếng hát hớn hở. Sự vinh hiển của Li-ban cùng sự tốt đẹp của Cạt-mên và Sa-rôn sẽ được ban cho nó. Chúng sẽ thấy sự vinh hiển Đức Giê-hô-va, và sự tốt đẹp của Đức Chúa Trời chúng ta. Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run rẩy! Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các ngươi sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các ngươi! Bấy giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rõ tai. Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.

Khi Đức Giê-hô-va phán qua tiên tri Ê-sai rằng: **Chính Ngài sẽ đến và cứu các ngươi!** Người ta đã không thể nghĩ ra rằng, Đức Giê-hô-va sẽ dùng Con một Ngài, là Con mà tiên tri Ê-sai để nói về Danh Con đó là Cha đời đời, là Chúa bình an để cứu rỗi muôn dân.

Khi Đức Giê-hô-va phán về một con đường thánh chỉ dành cho những người được chuộc, ấy là Ngài phán về Luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và sẽ được vững lập bởi Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ và những người được chuộc đó là nói về những người sẽ được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một Đức Chúa Trời và là Chiên Con của Đức Chúa Trời chí cao.

Lời tiên tri mà Đức Giê-hô-va đã cậy miệng tiên tri Ê-sai để phán đây không chỉ dành riêng cho dân Y-sơ-ra-ên, nhưng là cho hết thảy những người nào trong muôn dân sẽ tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Cứu Chúa của linh hồn mình và noi theo Ngài, và điều này chính là hình của việc những người vốn là dân ngoại sống trong xứ Ê-díp-tô nhưng đã tin vào Danh của Đức Giê-hô-va qua chức vụ của Môi-se, mà cùng với dân Y-sơ-ra-ên rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô (năm 1446 B.C) và những người đó đã chịu phép cắt bì và được giữ lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va trong ngày Đức Giê-hô-va rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Lời tiên tri mà Đức Giê-hô-va đã phán trước về những sự Ngài sẽ làm, không chỉ dành cho sự giải cứu xác thịt mà còn là sự giải cứu tâm linh người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nghĩa là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh của những người thuộc về Đức Giê-hô-va sẽ được phục hồi lại quyền làm con kế tự Lời Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép rằng: **Chính Ngài sẽ đến và cứu các ngươi! Bấy giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rõ tai. Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ những người nào có lòng kính sợ Ngài, yêu mến Ngài và luôn trông đợi sự giải cứu của Ngài trải các đời và phần nhiều người đã qua đời mà không thấy được sự ứng nghiệm các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán, nên Ngài đã dùng tiên tri Ê-sai tiếp tục phán trước về những người sẽ được Ngài kêu gọi và chỉ định cho được làm tôi tớ Ngài, không phải chỉ dành riêng cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ mà cả đến những người sẽ được Ngài chọn làm môn đồ của Con một Ngài nữa và lời tiên tri này không chỉ dành cho những người được gọi làm tôi tớ Ngài, mà còn cho những người sẽ là tuyển dân của Ngài được biết các dấu hiệu trên những người mà Đức Giê-hô-va đã chọn làm tôi tớ Ngài, để qua những người đó mà Đức Giê-hô-va cứu chuộc những người đang trông đợi sự giải cứu của Ngài nữa.

Ê-sai 42:1-8: Đây, đây tớ ta đây, là kẻ ta nâng đỡ; là kẻ ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu

la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dục tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lễ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mõi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục. Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là Danh Ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển Ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng Ta cho những tượng chạm!

Đức Giê-hô-va đã phán rõ rằng: Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là Danh Ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển Ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng Ta cho những tượng chạm!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước rằng, sẽ có những kẻ nhân cơ hội để mạo danh là kẻ thờ phượng Đức Giê-hô-va, nhưng những kẻ đó không phải là kẻ mà Đức Giê-hô-va chọn lựa, và những kẻ đó sẽ lừa dối nhiều người sa vào sự thờ lạy thần tượng hư không, vì những tiên tri giả, những giáo sư giả đó sẽ mượn danh Đức Giê-hô-va, mượn Danh Con một Đức Chúa Trời, để khuyến dụ nhiều người vì thiếu sự hiểu biết về Lời Đức Chúa Trời mà bị sa vào bẫy của quỷ Sa-tan và thờ lạy hình tượng mà Đức Giê-hô-va đã cấm.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:1-7&22-23: Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi lời này, rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. Trước mặt ta, người chớ có các thần khác. Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta. Người chớ lấy danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi... Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Người hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Các người đã thấy ta từ trên trời phán xuống cùng; vậy, chớ đúc tượng thần bằng bạc hay bằng vàng mà sánh với ta.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ lòng của người ta là hay thờ lạy thần tượng theo cách của thế gian, vì hết thấy người ta trước khi tin Đức Chúa Jêsus Christ thì đều từ thế gian mà ra, nên Ngài phán rằng, những kẻ mang thần tượng mình (*sự người ta tôn thờ*) vào trong lòng mình thì sẽ không được phép vào trong nhà của Ngài, vì Danh của Đức Giê-hô-va và quyền phép Ngài không phải là hình tượng như thế gian vẫn thường tôn thờ, thêm muốn các danh cùng các quyền phép, các thế lực cai trị. Vì thế cho nên, Đức Giê-hô-va sẽ trực tiếp chỉ định những người làm công việc trong nhà của Ngài, chứ không phải là những người muốn được vào trong nhà Chúa để được làm công việc này hay công việc kia cho thỏa ý muốn của xác thịt mình. Đức Giê-hô-va biết có nhiều kẻ tham muốn danh vọng và quyền lực cai trị sẽ bỏ qua các sự chỉ định của Ngài, không tôn trọng quyền cai trị của Ngài, nhưng lấy sức mạnh của xác thịt mình mà nhảy vào nhà của Ngài để chiếm đoạt sự vinh hiển của Ngài, nên qua tiên tri Ê-sai và tiên tri Ê-xê-chi-ên mà Đức Giê-hô-va cảnh cáo người ta về những sự tham muốn của xác thịt đó sẽ bị Ngài huỷ diệt.

Ê-xê-chi-ên 14:1-11: Một vài trưởng lão kia của Y-sơ-ra-ên đến cùng ta, ngồi trước mặt ta. Bấy giờ có lời Đức Giê-hô-va phán cho ta như vậy: Hỡi con người, những kẻ này mang thần tượng mình vào trong lòng, và đặt trước mặt mình sự gian ác mình làm cho vấp phạm; vậy ta há để cho chúng nó cầu hỏi ta một chút nào sao? Cho nên, hãy nói cùng chúng nó mà bảo rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hễ người nào trong nhà Y-sơ-ra-ên mang thần tượng mình vào lòng, và đặt trước mặt mình sự gian ác mình làm cho vấp phạm, nếu người ấy đến cùng kẻ tiên tri, thì ta, Đức Giê-hô-va, chính ta sẽ trả lời cho nó y như thần tượng đồng nhiều của nó, hầu cho ta bắt được nhà Y-sơ-ra-ên trong chính lòng nó, vì chúng nó nhân thần tượng mình mà xa lạ ta. Vậy nên, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy trở lại, xây bỏ thần tượng các người, xây mặt khỏi mọi sự góm ghiếc của các người. Thật vậy, hết thấy những người nhà Y-sơ-ra-ên, hết thấy khách lạ trú ngụ trong Y-sơ-ra-ên, hễ ai lìa xa ta, mà mang thần tượng mình vào lòng, và đặt trước mặt mình sự gian ác mình làm cho vấp phạm, đến cùng kẻ tiên tri để vì chính mình cầu hỏi ta, thì chính ta, Đức Giê-hô-va, sẽ trả lời cho nó. Ta sẽ sắp mặt lại nghịch cùng người ấy, khiến nó nên gở lạ, dẫu, và tục ngữ, và dứt nó khỏi giữa dân ta. Bấy giờ các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Nếu kẻ tiên tri bị đổ mà nói lời nào, ấy chính ta, Đức Giê-hô-va, đã để tiên tri đó

bị đổ, và ta sẽ giá tay trên nó, diệt nó khỏi giữa dân Y-sơ-ra-ên của ta. Cả hai sẽ đều chịu tội mình: tội của kẻ tiên tri sẽ giống như tội của kẻ cầu hỏi, để cho nhà Y-sơ-ra-ên chẳng còn lầm lạc xa ta nữa, và chẳng làm ô uế mình nữa bởi mọi sự phạm phép của nó; nhưng đặng chúng nó được làm dân ta, và ta làm Đức Chúa Trời chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Một trong những người Y-sơ-ra-ên có lòng trông đợi Đức Giê-hô-va đã nhận được sự trả lời của Đức Giê-hô-va cho sự trông đợi của mình, đó là Si-mê-ôn, người công bình của Đức Chúa Trời.

Lu-ca 2:25-35: **Vả, trong thành Giê-ru-sa-lem có một người công bình đạo đức, tên là Si-mê-ôn, trông đợi sự yên ủi dân Y-sơ-ra-ên, và Đức Thánh Linh ngự trên người. Đức Thánh Linh đã bảo trước cho người biết mình sẽ không chết trước khi thấy Đấng Christ của Chúa. Vậy người cảm bởi Đức Thánh Linh vào đền thờ, lúc có cha mẹ đem con trẻ là Jê-sus đến, để làm trọn cho Ngài các thường lệ mà luật pháp đã định, thì người bỗng ẵm con trẻ, mà ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: Lạy Chúa, bây giờ xin Chúa cho tôi tớ Chúa được qua đời bình an, theo như lời Ngài; Vì con mắt tôi đã thấy sự cứu vớt của Ngài, mà Ngài đã sắm sửa đặng làm ánh sáng trước mặt muôn dân, soi khắp thiên hạ, và làm vinh hiển cho dân Y-sơ-ra-ên là dân Ngài. Cha mẹ con trẻ lấy làm lạ về mấy lời người ta nói về con. Si-mê-ôn bèn chúc phước cho hai vợ chồng, nói với Ma-ri, mẹ con trẻ rằng: Đây, con trẻ này đã định làm một cớ cho nhiều người trong Y-sơ-ra-ên vấp ngã hoặc dấy lên, và định làm một dấu gây nên sự cãi vả; còn phần người, có một thanh gươm sẽ đâm thấu qua lòng người. Ấy vậy tư tưởng trong lòng nhiều người sẽ được bày tỏ.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ quyền lực của tội lỗi đã khiến cho rất nhiều người trong tuyến dân của Ngài, cũng như trong loài người nơi thế gian, bị bệnh tật làm cho khốn khổ, nên Ngài đã sắm sẵn giá cứu chuộc cho những người trông đợi sự giải cứu của Ngài, đó là Đức Giê-hô-va sẽ sai Con một của Ngài đến thế gian này và chính Con một Ngài sẽ gánh tội lỗi cho những người đó và chữa lành họ bằng quyền phép của Ngài.

Ê-sai 61:1-11: **Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho ta, đặng giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến đặng rịt những kẻ vỡ lòng, đặng rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặng rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặng yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặng ban máo hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển. Họ sẽ xây lại các nơi hoang vu ngày xưa, dựng lại các nơi hủy hoại lúc trước, lập lại thành bị hủy phá, là những nơi đổ nát lâu đời. Những người khách lạ sẽ đứng đặng chặn bầy chiên các người, những người ngoại quốc sẽ làm kẻ cày ruộng và trồng nho của các người; nhưng các người thì sẽ được gọi là thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va; sẽ được xưng là chức dịch của Đức Chúa Trời chúng ta; sẽ ăn của báu các nước, và lấy sự vinh hoa của họ mà khoe mình. Các người sẽ được gấp hai để thay vì sự xấu hổ; chúng nó sẽ vui vẻ về phận mình để thay sự nhục nhã. Vậy nên chúng nó sẽ có sản nghiệp bội phần trong xứ mình, và được sự vui mừng đời đời. Vì ta, Đức Giê-hô-va, ưa sự chánh trực, ghét sự trộm cướp và sự bất nghĩa. Ta sẽ lấy điều thành tín báo trả lại, và lập giao ước với chúng nó đời đời. Dòng-dõi chúng nó sẽ nổi tiếng trong các nước, con cháu sẽ nổi tiếng trong các dân; phàm ai thấy sẽ nhận là một dòng dõi mà Đức Giê-hô-va đã ban phước. Ta sẽ rất vui vẻ trong Đức Giê-hô-va, linh hồn ta mừng rỡ trong Đức Chúa Trời ta; vì Ngài đã mặc áo cứu rỗi cho ta; khoác áo choàng công bình cho ta, như chàng rể mới diện máo hoa trên đầu mình, như cô dâu mới dồi mình bằng châu báu. Vả, như đất làm cho cây mọc lên, vườn làm cho hạt giống nứt lên thể nào, thì Chúa Giê-hô-va cũng sẽ làm cho sự công bình và sự khen ngợi nứt ra trước mặt mọi dân tộc thể ấy.**

Sau khi Đức Chúa Jê-sus chịu báp-tem tại sông Giô-đanh bởi Giăng báp-tít và sau khi Ngài đã thắng sự cám dỗ của ma quỷ trong nơi đồng vắng, thì Ngài bắt đầu thi hành chức vụ mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho và trong ngày đầu tiên của chức vụ Ngài, Đức Chúa Jê-sus đã quở trách dân Y-sơ-ra-ên về sự cứng lòng, không chịu tin các Lời mà Đức Giê-hô-va phán qua các đấng tiên tri của Ngài.

Lu-ca 4:14-27: **Đức Chúa Jê-sus được quyền phép Đức Thánh Linh, trở về xứ Ga-li-lê, và danh tiếng Ngài đồn khắp các xứ chung quanh. Ngài dạy dỗ trong các nhà hội, ai nấy đều khen ngợi Ngài. Đức Chúa Jê-sus đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo thói quen, nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc. Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài dở ra, gặp chỗ có chép rằng: Thần của**

Chúa ngự trên ta: Vì Ngài đã xúc dầu cho ta đăng truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa. Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài. Ngài bèn phán rằng: Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các người mới vừa nghe đó. Ai nấy đều làm chứng về Ngài, lấy làm lạ về các lời đầy ơn lành từ miệng Ngài ra, và nói rằng: Có phải con Giô-sép chăng? Ngài phán rằng: Chắc các người lấy lời tục ngữ này mà nói cùng ta rằng: Hỡi thầy thuốc, hãy tự chữa lấy mình; mọi điều chúng ta nghe người đã làm tại Ca-bê-na-um, thì cũng hãy làm tại đây, là quê hương người. Ngài lại phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, không có một đáng tiên tri nào được trọng đãi trong quê hương mình. Ta nói thật cùng các người, về đời Ê-li, khi trời đóng chặt trong ba năm sáu tháng, cả xứ bị đói kém, trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều đàn bà góa; dầu vậy, Ê-li chẳng được sai đến cùng một người nào trong đám họ, nhưng được sai đến cùng một đàn bà góa ở Sa-rép-ta, xứ Si-đôn. Trong đời đáng tiên tri Ê-li-sê, dân Y-sơ-ra-ên cũng có nhiều kẻ mắc tật phong; song không có ai lành sạch được, chỉ Na-a-man, người xứ Sy-ri mà thôi.

Phần nhiều người tin Chúa chỉ trông mong được quyền phép của Đức Chúa Trời giải cứu thân thể xác thịt mình ra khỏi bệnh tật, ra khỏi quyền lực của ma quỷ, trong khi sự giải cứu của Đức Chúa Trời dành cho loài người là tập trung vào sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh loài người, vì một khi tâm linh của người ta chưa nhận được sự giải cứu và cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì sự chữa lành hay là sự giải cứu thân thể người ta sẽ không thật sự giải quyết được nguyên nhân khiến cho thân thể xác thịt của người ta bị bệnh tật hay và bị quyền lực của tội lỗi cai trị.

Đức Chúa Jêsus đã phán: **Khi một người mạnh sức cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì của cải nó vững vàng.** (Lu-ca 11:21) và: **Chẳng ai có thể vào nhà một người mạnh sức cướp lấy của người, mà trước hết không trói người lại; phải trói người lại, rồi mới cướp nhà người được.** (Mác 3:27)

Nếu một người muốn giành lại được những sự mình đã bị kẻ khác cướp, thì người đó phải có sức mạnh hơn kẻ đã cướp của mình, để nhờ sức mạnh đó mà người ấy trói buộc kẻ thù mình mà cướp lại những sự mà mình đã bị cướp. Cũng một lẽ ấy, Chúa Jêsus đã mách bảo cho những người thuộc về Ngài biết rằng, quyền lực của ma quỷ sẽ tìm mọi cách để trói buộc người ta vào trong tội lỗi, bấy giờ chính tội lỗi sẽ khiến người ta bị trói buộc và bấy giờ người ta sẽ bị ma quỷ cướp đi những sự mà người ấy có, kể cả sự sống của người ấy.

Đức Giê-hô-va đã sai Con một của Ngài đến thế gian này để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa.

Kẻ bị cầm đây là nói về tâm linh đã vì tội lỗi của xác thịt mà bị ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi. **Kẻ mù** mà Lời Chúa đã nói đây cũng vậy, vì dù con mắt của xác thịt người ta sẽ nhờ quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ mà được sự chữa lành, nhưng nếu con mắt tâm linh của người ấy vẫn còn mù, thì người ấy sẽ không thể thấy được Nước Đức Chúa Trời và càng không thể vào được Nước Đức Chúa Trời và nếu người ấy không vào được Nước Đức Chúa Trời, thì người ấy vẫn bị ma quỷ lừa dối và người ấy sẽ không thể thắng được ma quỷ.

Kẻ hà hiếp đây cũng vậy, vì Nước Đức Chúa Trời không hành động trong xác thịt, nhưng là tâm linh của loài người, vì tâm linh của người ta được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời, để thay Ngài quản trị công việc do Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, vì thế cho nên sự cứu rỗi mà Đức Chúa Trời dành cho loài người đó là cho tâm linh của loài người, hầu cho tâm linh của người ta được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời. Bấy giờ, khi tâm linh của người ta được làm con kế tự Đức Chúa Trời thì thân thể của người ta sẽ được bảo vệ bởi chính quyền phép của Đức Chúa Trời mà tâm linh của người ấy đang kế tự (sở hữu).

Đức Chúa Trời không ép người ta phải hành động theo cách của người này hay người khác, nhưng có một nguyên tắc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, đó là Đức Chúa Trời sẽ tùy theo sự lựa chọn, lòng ao ước được công bố ra bằng lời nói của người ta mà ban cho, nhưng không phải là những sự mà người ta được nhận lãnh theo ý mình muốn đó thì sẽ đẹp ý Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 8:5-13: **Khi Đức Chúa Jêsus vào thành Ca-bê-na-um, có một thầy đội đến cùng Ngài, mà xin rằng: Lạy Chúa, đứa đầy tớ tôi mắc bệnh bại, nằm liệt ở nhà tôi, đau đớn lắm. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta sẽ đến, chữa cho nó được lành. Thầy đội thưa rằng: Lạy Chúa, tôi chẳng đáng rước Chúa vào nhà; xin Chúa chỉ phán một lời, thì đầy tớ tôi sẽ được lành. Vì tôi ở dưới quyền người khác, tôi cũng có quân lính dưới quyền tôi nữa; tôi biểu tên này rằng: hãy đi! thì nó đi; biểu tên kia rằng: Hãy đến! thì nó đến; và dạy đầy tớ tôi rằng: Hãy làm việc này! thì nó làm. Đức Chúa Jêsus nghe lời đó rồi, lấy làm lạ, mà phán cùng những kẻ đi theo rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, ta chưa hề thấy ai trong dân Y-sơ-**

ra-ên có đức tin lớn dường ấy. Ta cũng nói cùng các người, có nhiều người từ đông phương, tây phương sẽ đến, ngồi đồng bàn với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp trong nước thiên đàng. Nhưng các con bốn quốc sẽ bị liệng ra chốn tối tăm ở ngoài, tại đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng thầy đệi rằng: Hãy về, theo như điều người tin thì sẽ được thành vậy. Và chính trong giờ ấy, đũa đầy tỏ được lành.

Ma-thi-ơ 6:30-34: Hỡi kẻ ít đức tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống nay còn sống, mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thể ấy thay, huống chi là các người! Ấy vậy, các người chớ lo lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì? Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường tìm, và Cha các người ở trên trời vốn biết các người cần dùng những điều đó rồi. Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa. Vậy, chớ lo lắng chi về ngày mai; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày mai. Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.

Ma-thi-ơ 20:29-31: Đang khi Đức Chúa Jê-sus và môn đồ ra khỏi thành Giê-ri-cô, thì có một đoàn dân đông theo Ngài. Nầy, có hai người mù ngồi bên đường, nghe nói Đức Chúa Jê-sus qua đó, thì kêu lên rằng: Lạy Chúa, con cháu vua Đa-vít, xin thương xót chúng tôi! Chúng rầy hai người ấy, biểu nín đi; nhưng họ kêu lớn hơn nữa, rằng: Lạy Chúa, con cháu vua Đa-vít, xin thương xót chúng tôi!

Hai người mù này đang ngồi bên vệ đường đứng vào lúc Đức Chúa Jê-sus cùng với các môn đồ của Ngài đi ngang qua và khi hai người mù này nghe người ta nói đó là Đức Chúa Jê-sus đang đi qua, thì họ liền kêu lên rằng: Lạy Chúa, con cháu vua Đa-vít, xin thương xót chúng tôi!

Điều quan trọng khiến Đức Chúa Jê-sus dừng lại và gọi hai người này đến với Ngài, đó là hai người mù đó đã nói ra điều mà Đức Giê-hô-va đã cậy tiên tri Ê-sai phán về chức vụ của Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ: Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nấy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lòng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngai Đa-vít và trên nước Ngài, đặt làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy! Chúa đã giáng một lời trong Gia-cốp, và lời ấy đổ xuống trên Y-sơ-ra-ên. Và: Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lẽ ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất.

Chúng ta thấy có những người sáng mắt nhưng lại không sáng lòng, khi những người ấy tìm cách ngăn cản hai người mù này, khi họ muốn gặp Chúa Jê-sus để nhận được sự thương xót của Ngài. Có thể lắm những người đó là các môn đồ của Chúa Jê-sus hoặc là đoàn dân đi theo Ngài, nhưng những người đó lại không nhận biết công việc mà Chúa Jê-sus phải làm, đương khi Ngài còn ở thế gian này, đó là thi hành sự cứu chuộc nhân loại.

Nhiều người tin Chúa vẫn không định nghĩa đúng về ý nghĩa của *sự cứu chuộc* mà Đức Chúa Jê-sus làm cho loài người trong thế gian này, vì thế cho nên người ta đã hãm ép công việc của Nước Đức Chúa Trời ngay trên chính cuộc đời của mình.

Chỉ có Đức Chúa Trời mới hợp pháp thi hành sự cứu chuộc loài người mà thôi, vì loài người hết thảy đều đã phạm tội và tự loài người không sở hữu chính mình, nhưng là Đức Chúa Trời, vì Ngài là Đấng đã tạo nên loài người và là Cha của loài người, nên Ngài có quyền chuộc con cái của Ngài, là con cái đã vì tội lỗi của A-đam thứ nhất mà bị bán cho tội lỗi.

Theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời thì chỉ có Đấng vô tội mới có thể chuộc kẻ có tội mà thôi và sự chuộc đó cũng phải có giá xứng đáng cho công việc đó, theo sự công bình của Đức Chúa Trời.

Nếu vật bị bán đó là bởi tội lỗi mà bị bán thì người chuộc phải là người vô tội và theo luật pháp của Đức Chúa Trời thì nếu không có sự đổ huyết thì sẽ không có sự tha thứ, vì thế cho nên người chuộc kẻ có tội đó phải trả giá bằng chính huyết của mình, hầu cho kẻ bị bán kia được chuộc lại hoàn toàn cho Đấng đã chuộc mình.

Khi nói đến chuộc là nói đến sự thu hồi lại hoàn toàn giá trị của vật đã bị bán.

Trước khi A-đam phạm tội, người đã có đủ tất cả mọi bản năng, chức năng trọn vẹn của một thân thể khỏe mạnh cùng với mọi quyền phép mà Đức Giê-hô-va đã ban cho người từ lúc ban đầu và như vậy, khi giá chuộc đó đã hoàn thành, thì kẻ được chuộc sẽ nhận được lại tất cả mọi sự mình đã có (cả thuộc thể và thuộc linh).

Điều kiện để giúp cho người tin Chúa được nhận lãnh lại cho mình cách trọn vẹn theo tiêu chuẩn mà Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người từ lúc ban đầu, thì người tin Chúa phải có ý thức và hành động có trách nhiệm ở trước mặt Đức Chúa Trời, hầu khi người ấy nhận được giá cứu chuộc, người ấy sẽ hành động theo đúng những gì mà Đức Chúa Trời đã tạo nên người ấy theo tiêu chuẩn của Ngài, đó là hầu việc Đức Chúa Trời và thờ phượng Ngài. Thế nhưng rất nhiều người tin Chúa chỉ muốn cho xác thịt mình được giải cứu khỏi bệnh tật để rồi được sống phước hạnh trên đất này, mà không hề nghĩ đến công việc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, dù môi miệng người ta gọi là Ngài là Vua, là Chúa, nhưng họ lại không làm công việc của kẻ làm tội, làm con cái của Đức Chúa Trời. Như vậy, những người mang danh là người tin Chúa đó vẫn còn là kẻ mù lòa tâm linh, chỉ muốn sống ích kỷ cho xác thịt mình và lợi dụng sự nhân từ của Đức Chúa Trời mà thôi.

Ma-thi-ơ 20:32-33: Đức Chúa Jêsus dừng lại, gọi hai người mù đến, mà phán rằng: Các người muốn ta làm chi cho? Họ thưa rằng: Lạy Chúa, xin cho mắt chúng tôi được mở ra.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 32 như sau: ³²And Jesus^{G2424} stood^{G2476} still^{G2476}, and called^{G5455} them, and said^{G2036}, What^{G5101} will^{G2309} ye that I shall do^{G4160} unto you?

Có nghĩa là: **Đức Chúa Jêsus dừng ngay lại (tại nơi Ngài vừa nghe tiếng hai người kia kêu Danh Ngài), và gọi họ và phán rằng: Ta có thể làm chi cho các người?**

Đức Chúa Jêsus biết rõ nhu cầu của hai người này, nhưng Ngài muốn tự hai người đó nói ra điều họ muốn Ngài làm cho họ và đó là một nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, vì khi người ta nói ra những sự mình muốn, thì Đức Chúa Trời sẽ đãi lại người ta tùy theo điều mà Ngài đã nghe người ta nói ra.

Đức Chúa Jêsus đang huấn luyện các môn đồ của Ngài và chính chúng ta ngày nay cũng đang được Ngài dạy dỗ theo như các Lời đã được chép trong Kinh-thánh vậy.

Chúng ta hãy nhớ lại chuyện Chúa Jêsus khiến La-xa-rô sống lại từ trong mộ phần.

Giăng 11:39-45: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy lăn hòn đá đi. Ma-thê, là em gái kẻ chết, thưa rằng: Lạy Chúa, đã có mùi, vì người nằm đó bốn ngày rồi. Đức Chúa Jêsus lại phán: Ta há chẳng từng nói với người rằng nếu người tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sao? Vậy, họ lăn hòn đá đi. Đức Chúa Jêsus bèn nhướng mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, tôi tạ ơn Cha, vì đã nhậm lời tôi. Tôi biết rõ rằng Cha nhậm lời tôi luôn, nhưng tôi nói vậy là vì cơ đoàn dân nầy đứng chung quanh tôi, hầu cho họ tin rằng ấy chính Cha là Đấng đã sai tôi đến. Khi Ngài nói xong, bèn kêu lên một tiếng lớn rằng: Hỡi La-xa-rô, hãy ra! Người chết đi ra, chân tay buộc bằng vải liệm và mặt thì phủ khăn. Đức Chúa Jêsus phán cùng chúng rằng: Hãy mở cho người, và để người đi. Có nhiều người Giu-đa đã đến cùng Ma-ri và thấy sự Đức Chúa Jêsus làm, bèn tin Ngài.

Trong tất cả những công việc mà Đức Chúa Jêsus đã làm trong chức vụ cứu chuộc nhân loại, Ngài đều thi hành đúng với Danh của Ngài, đó là **“Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc”** chứ không phải Ngài tự làm công việc đó, vì Ngài đến thế gian để làm chứng cho Lễ thật, đó là loài người sẽ được sự cứu rỗi, nếu người ta tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và cai trị muôn vật, cả sự sống và sự chết, sự phước hạnh và sự rửa sả.

Khi Chúa Jêsus hỏi những người muốn được Ngài chữa lành, ấy là Ngài đang làm chứng cho người ta biết rằng, Ngài đến từ Đức Chúa Trời và Ngài là Con của Đức Chúa Trời thì phải tôn cao Lời của Đức Chúa Trời.

Dân số ký 14:28: Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng sống ta mà thề, ta sẽ đãi các người tùy theo lời ta đã nghe các người nói;

Ma-thi-ơ 20:34: Đức Chúa Jêsus động lòng thương xót, bèn rờ đến mắt họ; tức thì hai người thấy được và đi theo Ngài.

Phần lớn những người tin Chúa khi nhận được sự chữa lành bằng quyền phép siêu nhiên của Đức Thánh Linh, thì họ chỉ biết cảm tạ Chúa và vui mừng vì cơ mình được chữa lành, nhưng họ lại quên một điều rất quan trọng trong nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, đó là chính Đức Chúa Jêsus Christ đã gánh lấy tội lỗi họ, nhờ đó mà họ nhận được sự chữa lành, tức là sự phục hồi lại những sự đã mất (bởi tội lỗi) trên thân thể của họ.

Sự quên đi nguyên tắc này sẽ khiến cho người ta quên sự kính sợ Đức Chúa Trời và người ta cũng sẽ quên trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời nữa.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus phán gì về nguyên tắc này đối với những người được Ngài chữa lành.

Giăng 5:6-14: Đức Chúa Jêsus thấy người nằm, biết rằng đau đã lâu ngày, thì phán: Người có muốn

lành chẳng? Người bệnh thưa rằng: Lạy Chúa, tôi chẳng có ai để quăng tôi xuống ao trong khi nước động; lúc tôi đi đến, thì kẻ khác đã xuống ao trước tôi rồi. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đứng dậy, vác giường người và đi. Tức thì người ấy được lành, vác giường mình và đi. Vả, bấy giờ là ngày Sa-bát. Các người Giu-đa bèn nói với kẻ được chữa lành rằng: Nay là ngày Sa-bát, người không phép mang giường mình đi. Người trả lời rằng: Chính người đã chữa tôi được lành biểu tôi rằng: Hãy vác giường người và đi. Họ hỏi rằng: Người đã biểu người: Hãy vác giường và đi, là ai? Nhưng người đã được chữa lành không biết là ai: vì Đức Chúa Jêsus đã lẩn trong đám đông tại chỗ đó. Sau lại, Đức Chúa Jêsus gặp người đó trong đền thờ, bèn phán rằng: Kia, người đã lành rồi, đừng phạm tội nữa, e có sự gì càng xấu xa xảy đến cho người chẳng.

Các tiên tri giả, các giáo sư giả không thể có được quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ mà chữa lành người ta, vì khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ này, thì ấy là Ngài làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Cha, là Đức Chúa Trời toàn năng, là quan án công bình. Chính quan án công bình đó tha thứ tội lỗi cho những người được Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho, chứ không phải là bởi ý riêng của Chúa Jêsus. Cũng một nguyên tắc đó, Chúa Jêsus muốn các tội tớ của Ngài phải có sự hiểu biết về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống để thi hành chức vụ trong Danh Ngài, hầu cho Danh Đức Chúa Cha được tôn vinh.

Ê-sai 53:10-12: Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thanh vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tớ công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bất với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Khi các tội tớ của Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ được Chúa giao cho, để chữa lành hay là thi hành sự giải cứu cho bất kỳ người nào, thì họ cũng phải nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà thi hành, bằng chẳng, chính người đó sẽ gánh tội lỗi của người mà mình đã đặt tay lên mà người kia cũng không được chữa lành.

Mác 16:15-18: Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rồi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.

Giăng 15:7-8: Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nầy, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy.

1 Ti-mô-thê 5:22: Đừng vội vàng đặt tay trên ai, chớ hề nhúng vào tội lỗi kẻ khác; hãy giữ mình cho thanh sạch.